TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ P** TỈNH GIA LAI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 453/2021/QĐST-HNGĐ	*P, ngày 07 tháng 12 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH GIA LAI

-Căn cứ vào Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

-Căn cứ vào các Điều: 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

-Căn cứ Luật Phí và Lệ phí;

-Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 675/2021/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 11 năm 2021 về việc: *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con khi ly hôn"*, giữa người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Bùi Vạn Th, sinh năm 1995; địa chỉ: Số …, đường P, tổ 7, phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

2. Chị Nguyễn N, sinh năm: 1994; địa chỉ: Số ….., đường L, tổ 12, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tòa án đã tiến hành hòa giải để anh Bùi Vạn Th và chị Nguyễn Nữ Kiều Thắm đoàn tụ với nhau nhưng không đồng ý đoàn tụ mà đều muốn ly hôn và yêu cầu Tòa án ra quyết định công nhận thuận tình ly hôn nên hòa giải đoàn tụ không thành.

[2] Xét về con chung, tài sản chung, nợ chung thì thấy rằng: Anh Bùi Vạn Th và chị Nguyễn N đã tự nguyện thỏa thuận được với nhau về nuôi con chung sau khi ly hôn; không yêu cầu Tòa án giải quyết tài sản chung; không có nợ chung.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-*Về quan hệ hôn nhân:* Anh Bùi Vạn Th và chị Nguyễn N tự nguyện ly hôn.

-*Về con chung:* Anh Bùi Vạn Th và chị Nguyễn N có 02 con chung là: Bùi N, sinh ngày 10/01/2017 và Bùi G sinh ngày 30/6/2019.

Giao cho anh Bùi Vạn Th được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con Bùi N đến khi thành niên hoặc đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Giao cho chị Nguyễn N được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con Bùi G đến khi thành niên hoặc đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Anh Bùi Vạn Th và chị Nguyễn N không yêu cấp dưỡng cho con.

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc quyết định việc cấp dưỡng.

-*Về tài sản chung, nợ chung:* Anh Bùi Vạn Th và chị Nguyễn N không yêu cầu Tòa án giải quyết tài sản chung; không có nợ chung.

2. Lệ phí Tòa án: Anh Bùi Vạn Th tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí Tòa án là: 300.000 đồng và được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo Biên lai số: 0001032 ngày 16 tháng 11 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND TP. P;
- THADS TP. P;
- UBND phường T, TP.P;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Trần Văn Thưởng